

Số: 403/QĐ-CDYT

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023
Của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CDYT ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2023 cho Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Xét đề nghị của trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa để thực hiện hỗ trợ đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh với số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu đồng chẵn). (đính kèm Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

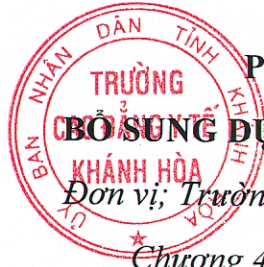
Điều 3. Ban giám hiệu, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Kế toán trưởng đơn vị, các Phòng, Khoa, Bộ môn và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng CNTT: Công bố trên phương tiện công khai của Trường (dán niêm yết, Website nhà trường);
- Lưu VT, P.KH-TC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG Y TẾ
KHÁNH HÒA

Trần Ngọc Thành



PHỤ LỤC số 01

BỘ SƯNG ĐỰ TOÁN NSNN NĂM 2023

Đơn vị: Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

Chương 422 Loại 070 khoản 093

(Ban hành kèm theo Quyết định số 403 ngày 04/10/2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tổng số
I. Dự toán chi thường xuyên Giáo dục, đào tạo:	80
1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Nguồn 13)	
1.1. Kinh phí tiền lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP	
1.2. Kinh phí đào tạo theo định mức	
- Hệ Cao đẳng	
- Hệ Trung cấp	
2. Kinh phí thực hiện CCTL 10% TK (Nguồn 14)	
3. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Nguồn 12)	80
3.1. Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	
3.2. Cấp bù học phí theo ND 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015	
3.3. Kinh phí học bổng học sinh DTTS theo Nghị Quyết số 17/2012/NQ-HĐND và Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ	
3.4. Hỗ trợ đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh	80
II. Dự toán các khoản thu phí, lệ phí:	
1. Học phí công lập (Đề lại đơn vị)	